

Bản án số: **72/2020/HS-PT**

Ngày: 18 - 5 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Ngọc Thông;

*Các Thẩm phán:* Ông Trương Minh Tuấn;

Ông M Xuân Thành.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Văn Thị Mỹ Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Nam Anh, Kiểm sát viên.

Vào ngày 18 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2019/TLPT-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo **Tô Văn M** về tội “Giết người”. Do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2019/HS-ST ngày 20-11-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 778/2020/QĐXXPT-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**Tô Văn M**, sinh ngày 02-01-1973 tại huyện H, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông Tô Văn T (Chết) và bà Trần Thị N (Chết); có vợ tên Võ Thị B, sinh năm 1974 (Chết) và có 03 con (lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 25-6-2019; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

***- Người bào chữa cho bị cáo:*** Luật sư Phạm Lý H, Văn phòng Luật sư P thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng; Có mặt.

***- Bị hại:*** Bà Võ Thị B, sinh ngày 09-02-1974 (Đã chết).

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

+ Tô Thị Mỹ L, sinh năm 1995 (là con ruột). Trú tại: xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

+ Tô Văn T, sinh năm 2001 (là con ruột). Trú tại: xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Bị cáo Tô Văn M và bị hại Võ Thị B là vợ chồng, chung sống với nhau tại thôn Phú Cốc Tây, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam. Ngày 25-6-2019, bị cáo M đi uống rượu với bạn bè ở xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam đến khoảng 11 giờ 00 cùng ngày thì trở về nhà. Vì ngày 26-6-2019 là ngày đám giỗ của cha mẹ của bị cáo M nên bị hại B đã bắt gà để chuẩn bị cho bị cáo M về làm thịt gà cúng. Khi bị cáo M về đến nhà thì bị hại B đã nấu nước sôi và nhốt gà vào lồng nên bị cáo M đi vào trong nhà bếp lấy 01 (Một) con dao [loại dao dài 41cm; trong đó phần cán bằng gỗ tròn dài 13,5cm, đường kính 3,2cm; cán có 02 (Hai) khoen kim loại; phần lưỡi bằng kim loại mũi nhọn dài 27,5cm] và 01 (Một) cái chén rồi đi ra khu vực giếng ở sau nhà để làm thịt gà. Lúc này, bị cáo M ngồi kiêu chồm hồm, tay phải cầm dao và tay trái cầm chén để xuống nền nhà. Trong lúc bị cáo M đợi nước sôi để cắt cổ gà thì bị hại B ngồi cách bị cáo M khoảng 04 (Bốn) mét đang rọc lá chuối để gói bánh.

Lúc này, bị cáo M và bị hại B nói chuyện với nhau liên quan đến việc chuẩn bị cho đám giỗ. Bị cáo M nói với bị hại B: “B nè, năm nay có sui gia với anh em thợ nên mình làm hai bàn rồi mua bia uống cho khỏe”, B trả lời lại: “Thôi rượu cũng được chớ bia chi!”. Nghe vậy, bị cáo M tiếp tục nói: “Mấy năm làm bảy tám bàn không dám, chứ làm hai bàn mua thùng bia anh em uống cho mát, trời nắng quá”; tuy nhiên bị hại B nói: “Cứ rượu dùng, không bia không bọt chi hết”, nên bị cáo M nói lại: “Ta nói tiếng một không nói tiếng hai, cúng mà nói chi nhiều lần”. Lúc này, bức tức về việc bị hại B không nghe theo lời của mình nên bị cáo M đứng dậy cầm con dao (dùng để cắt cổ gà) đi đến gần sát B và nói: “Có rứa làm chi nói dai nhách rứa”, nghe vậy bị hại B đứng dậy bỏ chạy.

Khi bị hại B vừa đứng lên chuẩn bị chạy, xoay lưng về phía bị cáo M thì khoảng cách giữa M và B khoảng 0,5 mét, M tiến đến đồng thời tay phải cầm con dao đâm vào vùng lưng của B theo hướng từ sau ra trước, từ phải sang trái với lực mạnh, trúng vào vùng lưng trái của B gây thủng và xuyên thấu phổi rồi M rút con dao ra. Sau khi bị đâm, bị hại B chạy ra phía trước theo hướng đường luồng (hướng ra ngoài đường) và đến phòng khách thì nằm gục dưới nền nhà,

đồng thời kêu cứu. Bị cáo M đi theo B, khi M đến khu vực bếp thì nhìn thấy B gục ngã xuống phòng khách nên M đứng sững người, hoảng sợ và thả con dao xuống nền nhà, sau đó ngồi xuống tại lối đi lên phòng khách.

Lúc này, Tô Văn T (là con trai của B và bị cáo M) đang ở trong phòng ngủ nghe tiếng mẹ kêu cứu nên nhìn ra thì thấy B nằm gục tại phòng khách, người bị thương, chảy máu nhiều ở vùng lưng, T gọi mọi người hàng xóm xung quanh đến để đưa B đi cấp cứu. Lúc này, bà Tô Thị Thìn (là chị gái của bị cáo M, sống ở nhà bên cạnh) nghe tiếng khóc của T nên chạy sang nhà M. Khi vào nhà, bà Thìn nhìn thấy B đang nằm dưới nền nhà có nhiều máu, T đang ôm bị hại B còn bị cáo M thì ngồi tại lối đi lên phòng khách, đồng thời bà Thìn nhìn thấy dưới nền nhà chỗ M ngồi có 01 con dao nên đi đến và cầm con dao bỏ vào trong ống bi bê tông (loại bi giếng, được đặt trên nền đất) ở sau vườn của nhà bị cáo M.

Bị hại Võ Thị B được mọi người hàng xóm đưa đi cấp cứu tại Trạm Y tế xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam nhưng do vết thương quá nặng nên đã chết ngoại viện.

Qua quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã phát hiện, thu giữ 01 (Một) con dao ở trạng thái phần mũi dao cắm xuống đất, phần cán gỗ chéch lên trên; dao dài 41cm; trong đó: Phần cán bằng gỗ tròn dài 13,5cm, đường kính 3,2cm; cán có 02 (Hai) khoen kim loại; phần lưỡi bằng kim loại dài 27,5cm; chỗ rộng nhất 4,2cm, sống dao dày 0,3cm, mũi nhọn. Trên cán gỗ và lưỡi hai bên có nhiều dấu vết chất màu nâu đỏ bám dính, trên diện chất màu nâu đỏ bám dính lưỡi dao, vị trí cách cán dao 7,5cm phát hiện một số lông tóc màu đen bám dính trên diện 7 x 2,3cm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam thu giữ và niêm phong theo quy định.

Bị cáo M khai nhận đây là hung khí M sử dụng để đâm vào người Võ Thị B vào ngày 25-6-2018 và theo lời khai của Tô Văn T (là con trai của bị cáo M và bị hại B) xác nhận đây là con dao phay mà gia đình sử dụng trong sinh hoạt hằng ngày.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam còn thu giữ: Mẫu máu của Võ Thị B; dấu vết chất màu nâu đỏ thu trên tường phòng khách, trên nền xi măng bên hông tường phòng vệ sinh tắm giặt; 01 (Một) áo nịt ngực màu đen; 01 (Một) áo vải màu hồng thu giữ trên khung giàn giáo và 01 (Một) áo thun nam ngắn tay trên nền xi măng trước phòng vệ sinh.

Tại Bảng theo dõi điều trị bệnh nhân của Võ Thị B do Trạm Y tế xã Q, huyện Q lập ngày 25-6-2019 ghi nhận: Vào lúc 12 giờ 14 phút ngày 25-6-2019, Trạm Y tế tiếp nhận bệnh nhân Võ Thị B vào viện với trạng thái mạch, huyết áp

không đo được; vết thương vùng lưng bên trái, chảy máu nhiều do dao đâm. Bệnh nhân đã tử vong trước khi đến viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 138/GDPY-PC09 ngày 28-6-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam đã kết luận nguyên nhân chết đối với bị hại là chị Võ Thị B, sinh năm 1974; trú tại: Thôn Phú Cốc Tây, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam, chết ngày 25-6-2019 là do vết thương xuyên thấu vùng lưng trái theo hướng từ sau ra trước, chệch từ trên xuống dưới, chệch từ phải qua trái, rách thủng phổi trái, thông vào trung thất, tràn máu khoang màng phổi trái, tràn máu trung thất gây choáng mất máu cấp, suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục.

Ngày 12-7-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam ra Quyết định trưng cầu giám định về việc yêu cầu Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng giám định dấu vết máu dính trên con dao thu được tại hiện trường có phải là máu của Võ Thị B (sinh năm 1974; trú tại: Thôn Phú Cốc Tây, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam) hay không. Ngày 02-8-2019, Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng có Kết luận giám định số 735/C09C(Đ5) kết luận: Trên con dao có dính máu của Võ Thị B.

Về dân sự: Ngày 12-7-2019, gia đình của Võ Thị B đã tiến hành họp gia đình và thống nhất ủy quyền cho Tô Thị Mỹ L (là con gái của Võ Thị B) làm đại diện để giải quyết các vấn đề liên quan đến phần dân sự. Tại Đơn xin bãi nại và cứu xét ngày 12-7-2019 của Tô Thị Mỹ L, chị L không yêu cầu về bồi thường dân sự và xin hình phạt nhẹ nhất theo quy định pháp luật đối với bị cáo Tô Văn M.

Quá trình điều tra, bị cáo Tô Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2019/HS-ST ngày 20/11/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:**

Tuyên bố bị cáo Tô Văn M phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Tô Văn M: Tù chung thân. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam (ngày 25-6-2019).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/11/2019 Bị cáo Tô Văn M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 26/11/2019 anh Tô Văn T là người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay:**

Bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bị cáo Tô Văn M trước khi phạm tội có nhân thân tốt, hành vi phạm tội của bị cáo chỉ nhất thời, con dao mà bị cáo dùng đâm bị hại là do đang làm Gà, vì bức tức vợ sẵn dao trên tay đâm với theo chỉ một cái, dẫn đến tử vong. Các con của bị cáo cũng vừa là con của bị hại có Đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về hoà nhập cùng gia đình và xã hội. Do đó, đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo xuống mức án tù 20 năm tù.

Ý kiến của bị cáo: Thống nhất như ý kiến của Luật sư.

Ý kiến của đại diện hợp pháp bị hại: Thống nhất như ý kiến của Luật sư.

*Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:* Bị cáo chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ nhưng đã dùng dao tước đoạt tính mạng của bị hại, cũng là vợ của bị cáo. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật và tính mạng của người khác. Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tù chung thân là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các lời khai mà bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận: Do có hơi men trong người và đang trong lúc giữa bị cáo với vợ là Võ Thị B xảy ra cãi cọ về việc lựa chọn đồ uống đãi khách cho đám giỗ vào ngày 26-6-2019, thấy thái độ bức tức của chồng nên Võ Thị B đã bỏ chạy nhưng bị cáo dùng dao dài 41cm có phần lưỡi bằng kim loại mũi nhọn dài 27,5cm đâm vào vùng lưng trái phía sau của Võ Thị B làm B tử vong trên đường đưa đi cấp cứu.

[2] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc dùng dao là hung khí nguy

hiểm nếu đâm vào vùng nguy hiểm của con người sẽ dẫn đến nguy hiểm cho sức khoẻ và tính mạng nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong gia đình, bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu gây ra cái chết cho bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, tính mạng, quyền được sống của chính vợ mình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội không thời hạn để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Toà án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đối với bị cáo đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đồng ý lấy từ khối tài sản chung của vợ chồng chi phí các khoản mai táng cho bị hại; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã xử phạt bị cáo tù chung thân là có phần nghiêm khắc. Đồng thời, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có Đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; đại diện hợp pháp của người bị hại anh Tô Văn T và chị Tô Thị Mỹ Hằng cũng là con của bị cáo có Đơn kháng cáo tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì Mẹ đã mất chỉ còn có bố và được chính quyền địa phương xác nhận trước khi phạm tội bị cáo là người sống rất tốt với bà con, xóm làng; biết chăm lo cuộc sống gia đình, cũng như công việc của xã hội, vì một phút nông nổi nên mới xảy ra sự việc đáng tiếc. Đây cũng được xem là tình tiết mới để xem xét giảm mức hình phạt bị cáo xuống tù có thời hạn để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm đoàn tụ với gia đình và hoà nhập với cộng đồng xã hội.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, sửa bản án hình sự sơ thẩm.

[5] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.  
Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại; sửa về phần hình phạt đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2019/HS-ST ngày 20/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

2. Xử phạt bị cáo **Tô Văn M**: 20 năm tù (Hai mươi). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam (ngày 25-6-2019).

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Việc thi hành án được thực hiện theo Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2019/HS-ST ngày 20/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Tô Văn M không phải chịu.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

### **Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSTHAHS - CA tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Ngọc Thông**